TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2022/QĐST-HNGĐ	*Tràng Bàng, ngày 28 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 164/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: chị NTCN, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp BH, xã PB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: anh HQT, sinh năm 1980; địa chỉ: ấp BH, xã PB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTCN và anh HTQ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: chị NTCN và anh HTQ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: giao 02 con chung là cháu HQK, sinh ngày 03-6-2006 và cháu HQH, sinh ngày 28-01-2012 cho chị NTCN trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh HTQ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị NTCN không yêu cầu.

Anh HTQ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: chị NTCN và anh NTQ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: chị NTCN và anh HTQ trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị NTCN tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0026900, ngày 15-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; hoàn trả cho chị NTCN số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tx Trảng Bàng;
- Chi cục THADS Tx Trảng Bàng;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Huy Phong